

THÔNG TƯ
Hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương
đối với Đài Truyền hình Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 18/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam; Nghị định số 72/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị định số 18/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Lao động - Tiền lương;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương đối với Đài Truyền hình Việt Nam.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn việc quản lý lao động, xếp lương, phụ cấp lương, xác định quỹ tiền lương, tạm ứng và trả lương đối với người lao động, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của Đài Truyền hình Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công chức, viên chức, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động của Đài Truyền hình Việt Nam (sau đây gọi chung là người lao động);
2. Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của Đài Truyền hình Việt Nam;

3. Cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến thực hiện các quy định tại Thông tư này.

Điều 3. Quản lý lao động

1. Đối với các đơn vị thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, đào tạo, Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam căn cứ đề án vị trí việc làm xây dựng theo Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập đã được phê duyệt, giao kế hoạch lao động hàng năm để đơn vị thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý lao động theo quy định của pháp luật về công chức, viên chức.

2. Đối với các cơ quan thường trú Đài Truyền hình Việt Nam tại nước ngoài, Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của từng cơ quan thường trú, xem xét, quyết định số lượng, chức danh, tiêu chuẩn và cử cán bộ công chức, viên chức làm việc theo nhiệm kỳ cho từng cơ quan thường trú tại nước ngoài.

3. Đối với Ban Biên tập Truyền hình Cáp, Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xem xét vận dụng quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi là Nghị định số 51/2016/NĐ-CP) và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi là Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH) phê duyệt kế hoạch lao động hàng năm để đơn vị thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý lao động.

4. Đối với các đơn vị trực thuộc còn lại (gọi là khối sản xuất và quản lý), căn cứ đề án vị trí việc làm xây dựng theo Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập đã được phê duyệt, Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng, phê duyệt kế hoạch và thực hiện tuyển dụng, sử dụng lao động theo Mục 2 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH.

Điều 4. Xếp lương và phụ cấp lương

Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và người lao động thực hiện xếp lương, phụ cấp lương theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ,

công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi là Nghị định số 204/2004/NĐ-CP).

Điều 5. Mức tiền lương bình quân kế hoạch, quỹ tiền lương kế hoạch, tạm ứng tiền lương, đơn giá tiền lương, quỹ tiền lương thực hiện của khối sản xuất và quản lý

1. Tiền lương của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc được tính trong quỹ tiền lương của khối sản xuất và quản lý và được thể hiện thành một mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Đài Truyền hình Việt Nam.

2. Đài Truyền hình Việt Nam xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch, quỹ tiền lương kế hoạch, tạm ứng tiền lương, đơn giá tiền lương, quỹ tiền lương thực hiện của khối sản xuất và quản lý theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 13 và Điều 14 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH.

3. Khi xác định quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện và tạm ứng tiền lương theo Khoản 2 Điều này, Đài Truyền hình Việt Nam xác định chỉ tiêu năng suất lao động bình quân và lợi nhuận như sau:

a) Chỉ tiêu năng suất lao động bình quân (kế hoạch hoặc thực hiện trong năm hoặc thực hiện theo năm trước liền kề) tính theo tổng doanh thu trừ tổng chi phí chưa có tiền lương chia cho số lao động bình quân trong năm, bao gồm cả Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và được xác định theo hướng dẫn tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH.

b) Chỉ tiêu lợi nhuận (kế hoạch hoặc thực hiện trong năm hoặc thực hiện theo năm trước liền kề) được thay bằng chỉ tiêu mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí.

c) Mức tiền lương bình quân kế hoạch được xác định căn cứ vào mức tiền lương bình quân thực hiện của năm trước liền kề, năng suất lao động và mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí so với thực hiện của năm trước liền kề như sau:

- Doanh thu bù đắp được chi phí và năng suất lao động tăng so với thực hiện của năm trước liền kề thì tiền lương bình quân tăng;

- Doanh thu bù đắp được chi phí và năng suất lao động so với thực hiện của năm trước liền kề không tăng thì tiền lương bình quân tối đa bằng tiền lương bình quân thực hiện của năm trước liền kề;

- Doanh thu không bù đắp được chi phí thì phải giảm mức tiền lương bình quân để đảm bảo doanh thu bù đắp chi phí, thấp nhất bằng hệ số lương

và phụ cấp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP nhân với mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

d) Mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch và điều chỉnh theo năng suất lao động và mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí thực hiện so với kế hoạch theo nguyên tắc như xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều này.

4. Khi xác định quỹ tiền lương thực hiện theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này, Đài Truyền hình Việt Nam phải bảo đảm đủ các điều kiện: hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị Đảng và Nhà nước giao; bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước; nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Loại trừ yếu tố khách quan khi xác định quỹ tiền lương của khối sản xuất và quản lý

1. Các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất lao động và mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí được loại trừ khi xác định quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện của khối sản xuất và quản lý, bao gồm:

a) Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, tăng hoặc giảm vốn nhà nước, điều chỉnh cơ chế chính sách hoặc yêu cầu di dời, thu hẹp địa điểm sản xuất, kinh doanh ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ tiêu năng suất lao động và mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí của Đài Truyền hình Việt Nam.

b) Sản xuất tin tức, chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước, thực hiện các chương trình an sinh xã hội theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện việc tiếp nhận hoặc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước đối với doanh nghiệp tái cơ cấu, xử lý và tái cơ cấu nợ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đầu tư mới, mở rộng sản xuất, kinh doanh, tăng khấu hao để thu hồi vốn nhanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, chiến tranh và các nguyên nhân khách quan bất khả kháng khác.

2. Việc loại trừ yếu tố khách quan theo Khoản 1 Điều này được thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH.

Điều 7. Phân phối tiền lương đối với khối sản xuất và quản lý

1. Đài Truyền hình Việt Nam trích lập quỹ dự phòng và xây dựng quy chế trả lương theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH.

2. Quy chế trả lương theo quy định tại Khoản 1 Điều này phải bảo đảm nguyên tắc mức tăng tiền lương bình quân thực hiện của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc không vượt quá mức tăng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động thuộc khối sản xuất và quản lý.

3. Căn cứ quỹ tiền lương thực hiện của khối sản xuất và quản lý và quy chế trả lương, Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện trả lương cho người lao động thuộc khối sản xuất và quản lý và Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc.

Điều 8. Mức tiền lương bình quân kế hoạch, quỹ tiền lương kế hoạch, tạm ứng tiền lương, đơn giá tiền lương, quỹ tiền lương thực hiện và phân phối tiền lương của Ban Biên tập Truyền hình Cáp

Ban Biên tập Truyền hình Cáp vận dụng quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH để xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch, quỹ tiền lương kế hoạch, tạm ứng tiền lương, quỹ tiền lương thực hiện và thực hiện phân phối tiền lương theo quy chế trả lương của Ban Biên tập Truyền hình Cáp. Quỹ tiền lương của Ban Biên tập Truyền hình Cáp được tổng hợp trong quỹ tiền lương chung của Đài Truyền hình Việt Nam.

Điều 9. Việc xác định tiền lương, tạm ứng tiền lương, phân phối tiền lương đối với người lao động thuộc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, đào tạo và các cơ quan thường trú tại nước ngoài

1. Việc xác định tiền lương, tạm ứng tiền lương, phân phối tiền lương của người lao động thuộc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, đào tạo được xác định theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị định.

2. Việc xác định tiền lương, tạm ứng tiền lương, phân phối tiền lương của người lao động thuộc các cơ quan thường trú tại nước ngoài được xác định theo quy định tại Nghị định số 157/2005/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2005, Nghị định số 48/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với cán bộ, công chức công tác nhiệm kỳ tại cơ quan Việt Nam ở nước ngoài và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị định.

Điều 10. Trách nhiệm của Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam

1. Rà soát hệ thống định mức lao động để xây dựng và phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động hàng năm, đánh giá tình hình sử dụng lao động; xây dựng và ban hành quy chế tuyển dụng, sử dụng lao động và tổ chức tuyển dụng lao động theo quy định.

2. Quý I hàng năm, xác định và phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện năm trước liền kề của Đài Truyền hình Việt Nam (đối với khối sản xuất và quản lý thực hiện theo quy định tại biểu mẫu số 2 kèm theo Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH).

3. Tạm ứng tiền lương, quyết định việc xây dựng đơn giá tiền lương, mức trích dự phòng tiền lương sau khi có ý kiến của Ban Chấp hành Công đoàn; thực hiện trả lương, tiền thưởng cho người lao động theo quy chế trả lương, quy chế thưởng của Đài Truyền hình Việt Nam.

4. Phê duyệt quy chế trả lương của Đài Truyền hình Việt Nam (bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và người lao động) sau khi có ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính.

5. Phê duyệt kế hoạch lao động, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện hàng năm (bao gồm cả các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất lao động, lợi nhuận nếu có) của Ban Biên tập Truyền hình Cáp; Cho ý kiến đối với quy chế trả lương của Ban Biên tập Truyền hình Cáp; Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện lao động, tiền lương của Ban Biên tập Truyền hình Cáp; Tổng hợp báo cáo lao động, tiền lương của Ban Biên tập Truyền hình Cáp trong báo cáo hàng năm của Đài Truyền hình Việt Nam.

Điều 11. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Cho ý kiến về quy chế trả lương của Đài Truyền hình Việt Nam; chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tiếp nhận, kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện, quy chế trả lương của Đài Truyền hình Việt Nam theo quy định tại Thông tư này.

Điều 12. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

Cho ý kiến về quy chế trả lương của Đài Truyền hình Việt Nam; phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện, quy chế trả lương của Đài Truyền hình Việt Nam theo quy định tại Thông tư này.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2016. Các chế độ quy định tại Thông tư này được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

2. Thông tư số 32/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương đối với Đài Truyền hình Việt Nam hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị và Đài Truyền hình Việt Nam phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để hướng dẫn bổ sung kịp thời. *1/8*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính quốc gia;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Đài Truyền hình Việt Nam;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công TTĐT của Chính phủ;
- Công TTĐT của Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, LĐTL, PC.

